

Hội đồng chấm tuyển sinh lớp 10 THPT
Năm học 2021 - 2022
Khóa thi ngày: 29,30/05/2021

KẾT QUẢ CHẤM THI
Hội đồng thi: Phạm Hùng

Phòng thi số: P01
Ngoại ngữ: AV đề án

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày và nơi sinh	HS trường THCS	Điểm môn Thi			Điểm cộng	Điểm tuyển	Lý do cộng	Trúng tuyển trường THPT
						Văn	AV	Toán				
1	210001	Nguyễn Huỳnh Đức	Nam	16/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Long	3	3.25	4		17.25		
2	210002	Nguyễn Ngọc Bảo Hân	Nữ	14/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Thanh Đức	5	4.5	5.5		25.5		
3	210003	Trương Gia Hân	Nữ	14/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Long	7.5	10	8		41		
4	210004	Hồ Ngọc Hân	Nữ	09/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	4.75	7	6.5		29.5		
5	210005	Nguyễn Thiên Hương	Nữ	31/01/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	7.5	9.5	5.5		35.5		
6	210006	Nguyễn Minh Khánh	Nam	02/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Long Hội	8	6.25	6.75		35.75		
7	210007	Nguyễn Thị Yến Linh	Nữ	07/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Long Hội	5	3.75	4.25		22.25		
8	210008	Nguyễn Thị Kim Trúc Ly	Nữ	12/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.5	8.75	8.5		36.75		
9	210009	Trần Thị Trà My	Nữ	07/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.5	7	6		30		
10	210010	Ngô Hoàng Phúc	Nam	19/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	6.5	8.5	8.5		38.5		
11	210011	Lê Dương Thanh Quân	Nam	04/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.25	8.5	8.25		35.5		
12	210012	Đinh Văn Thống	Nam	21/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Long	4.75	3.75	5.75		24.75		
13	210013	Hoàng Nguyên Anh Thư	Nữ	02/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	6.25	6	7.75		34		
14	210014	Trần Vũ Anh Thư	Nữ	13/07/2006 Thành phố Hồ Chí Minh	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.5	8.5	6		31.5		
15	210015	Lê Thị Anh Thư	Nữ	05/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Long	5	5.25	5.25		25.75		
16	210016	Trần Thị Ngọc Trinh	Nữ	06/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.75	8.5	7.75		35.5		
17	210017	Trương Ngọc Lam Trúc	Nữ	06/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Long	5	6.5	6.5		29.5		
18	210018	Đặng Thị Phương Vân	Nữ	09/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5	9	7.75		34.5		
19	210019	Trần Ngọc Thanh Vy	Nữ	14/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	6.75	8.75	8.75		39.75		
20	210020	Võ Huỳnh Như Ý	Nữ	17/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Thanh Đức	7	5.75	6.25		32.25		

Hội đồng chấm tuyển sinh lớp 10 THPT
Năm học 2021 - 2022
Khóa thi ngày: 29,30/05/2021

KẾT QUẢ CHẤM THI
Hội đồng thi: Phạm Hùng

Phòng thi số: P02
Ngoại ngữ: Tiếng Anh

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày và nơi sinh	HS trường THCS	Điểm môn Thi			Điểm cộng	Điểm tuyển	Lý do cộng	Trúng tuyển trường THPT
						Văn	AV	Toán				
1	210021	Đặng Hoài An	Nam	21/01/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	6	3.75	5		25.75		
2	210022	Nguyễn Hoàng An	Nam	03/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.5	6.75	8.75		35.25		
3	210023	Nguyễn Thư Kỳ An	Nữ	15/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Hiệp	6.5	4.25	5.25		27.75		
4	210024	Nghiêm Nhật An	Nam	03/09/2006 Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Long Mỹ	3.75	4.25	5.25		22.25		
5	210025	Võ Tấn An	Nam	16/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An							
6	210026	Nguyễn Thị Thúy An	Nữ	17/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	3.25	5	5.75		23		
7	210027	Phan Thúy An	Nữ	08/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	6.25	5.25	6.5		30.75		
8	210028	Đỗ Thị Thúy An	Nữ	23/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.75	4.25	4.75		25.25		
9	210029	Phạm Thị Thúy An	Nữ	29/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	6	6.5	6.5		31.5		
10	210030	Lê Nguyễn Bảo Anh	Nam	20/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	2.75	3.5	5.75		20.5		
11	210031	Hồ Vũ Hoàng Anh	Nam	14/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5	1.75	3.25		18.25		
12	210032	Đỗ Thị Kiều Anh	Nữ	12/01/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	4.75	7	4.75		26		
13	210033	Võ Thị Kiều Anh	Nữ	21/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long Phước	5.25	3	3.75		21		
14	210034	Đặng Ngọc Lan Anh	Nữ	05/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long Phước	4.25	3.25	3.5		18.75		
15	210035	Lê Nguyễn Quốc Anh	Nam	05/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Long Hội	3.5	3.75	1.75		14.25		
16	210036	Lê Nguyễn Trâm Anh	Nữ	23/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long Phước	4.75	3.5	3.5		20		
17	210037	Nguyễn Tuấn Anh	Nam	25/12/2005 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	4.75	3.25	3.25		19.25		
18	210038	Phạm Tuấn Anh	Nam	13/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.5	4.25	5.5		26.25		
19	210039	Phạm Thị Vân Anh	Nữ	22/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	6	6.25	6.75		31.75		
20	210040	Nguyễn Thị Hoài Ân	Nữ	12/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An							
21	210041	Huỳnh Hoàng Ân	Nam	31/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS HÒA THẠNH	5.5	5.75	5.75		28.25		
22	210042	Hồ Gia Bảo	Nam	03/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An							
23	210043	Nguyễn Trần Gia Bảo	Nam	15/12/2006 Thành phố Hồ Chí Minh	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	1.5	4.5	5.25		18		
24	210044	Nguyễn Gia Bảo	Nam	26/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.25	6.5	6.5		30		

Hội đồng chấm tuyển sinh lớp 10 THPT
Năm học 2021 - 2022
Khóa thi ngày: 29,30/05/2021

KẾT QUẢ CHẤM THI
Hội đồng thi: Phạm Hùng

Phòng thi số: P03
Ngoại ngữ: Tiếng Anh

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày và nơi sinh	HS trường THCS	Điểm môn Thi			Điểm cộng	Điểm tuyển	Lý do cộng	Trúng tuyển trường THPT
						Văn	AV	Toán				
1	210045	Trần Gia Bảo	Nam	28/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	3.25	4.75	5		21.25		
2	210046	Trần Gia Bảo	Nam	10/04/2006 Tỉnh Đồng Tháp	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.25	3	5		23.5		
3	210047	Võ Hoàng Bảo	Nam	08/02/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Long	5.25	7.5	5.75		29.5		
4	210048	Nguyễn Quốc Bảo	Nam	02/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	3	3.5	3.25		16		
5	210049	Phan Quốc Bảo	Nam	09/02/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	4.75	3.75	0.75		14.75		
6	210050	Phạm Nhật Bình	Nam	21/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	3.75	6	5		23.5		
7	210051	Phạm Băng Châu	Nữ	13/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	4.5	5.25	8.25		30.75		
8	210052	Nguyễn Băng Châu	Nữ	05/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	7	7	7.5		36		
9	210053	Nguyễn Hoàng Châu	Nữ	12/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	7	5.25	5		29.25		
10	210054	Lê Thái Châu	Nam	26/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	4.75	5.75	5.25		25.75		
11	210055	Võ Thị Diễm Chi	Nữ	27/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	6.5	5.5	5.75		30		
12	210056	Dương Thị Mỹ Chi	Nữ	19/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Hiệp	5.75	7.75	6.75		32.75		
13	210057	Lê Thị Phương Chi	Nữ	04/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	5	3.75	6.75		27.25		
14	210058	Nguyễn Minh Chí	Nam	21/02/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An							
15	210059	Huỳnh Thị Kim Cương	Nữ	16/05/2005 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Bình Phước	3.5	2.5	5		19.5		
16	210060	Võ Thành Cương	Nam	07/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	6.25	4.75	7		31.25		
17	210061	Trần Thị Ngọc Diễm	Nữ	03/02/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	6.25	8.25	7.5		35.75		
18	210062	Nguyễn Lê Ngọc Diệu	Nữ	09/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	7	5.25	4.5		28.25		
19	210063	Nguyễn Phương Dinh	Nam	27/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	3.75	4	4.75		21		
20	210064	Lê Anh Duy	Nam	11/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	4.25	4	6		24.5		
21	210065	Ngô Trần Đức Duy	Nam	16/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	4.75	3.75	5		23.25		
22	210066	Phạm Hoàng Duy	Nam	01/01/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	6	7.25	6.25		31.75		
23	210067	Nguyễn Trần Hữu Duy	Nam	09/08/2006 Thành phố Hồ Chí Minh	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.5	4.5	5.25		26		
24	210068	Nguyễn Hữu Duy	Nam	20/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long Mỹ	5.75	5.25	5.5		27.75		

Hội đồng chấm tuyển sinh lớp 10 THPT
Năm học 2021 - 2022
Khóa thi ngày: 29,30/05/2021

KẾT QUẢ CHẤM THI
Hội đồng thi: Phạm Hùng

Phòng thi số: P04
Ngoại ngữ: Tiếng Anh

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày và nơi sinh	HS trường THCS	Điểm môn Thi			Điểm cộng	Điểm tuyển	Lý do cộng	Trúng tuyển trường THPT
						Văn	AV	Toán				
1	210069	Trần Khanh Duy	Nam	24/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An							
2	210070	Bùi Nguyễn Khanh Duy	Nam	29/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An							
3	210071	Đinh Nhật Duy	Nam	19/02/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	5.75	3.5	5.5		26		
4	210072	Trần Quốc Duy	Nam	05/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	6	6.5	6		30.5		
5	210073	Phạm Thị Mỹ Duyên	Nữ	30/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long Mỹ	2.25	4.5	4.75		18.5		
6	210074	Võ Thị Ngọc Duyên	Nữ	01/05/2006 Thành phố Hồ Chí Minh	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.25	6	5.5		27.5		
7	210075	Trần Ngọc Duyên	Nữ	15/02/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.5	5	6		28		
8	210076	Nguyễn Ngọc Dương	Nam	09/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	4.75	4.75	5		24.25		
9	210077	Võ Thanh Dương	Nam	06/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An							
10	210078	Đào Nguyên Hữu Đang	Nam	05/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long Mỹ	5.25	5.75	6.5		29.25		
11	210079	Trương Minh Đạt	Nam	13/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An							
12	210080	Trần Minh Đạt	Nam	27/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	6	5.5	6.25		30		
13	210081	Nguyễn Phát Đạt	Nam	09/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long Phước	3	2.75	1.5		11.75		
14	210082	Phạm Văn Tấn Đạt	Nam	18/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An							
15	210083	Nguyễn Tấn Đạt	Nam	14/11/2006 Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Bình Phước							
16	210084	Trần Tấn Đạt	Nam	02/01/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	5.75	5.25	4.25		25.25		
17	210085	Nguyễn Thành Đạt	Nam	15/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An							
18	210086	Trần Thành Đạt	Nam	30/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	5.25	5.75	6.5		29.25		
19	210087	Nguyễn Thành Đạt	Nam	30/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	4	4	2.25		16.5		
20	210088	Bùi Tiến Đạt	Nam	15/02/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	7	4.75	7.25		33.25		
21	210089	Trần Trí Đạt	Nam	19/05/2006 Tỉnh Đồng Tháp	THCS Long Mỹ	4.75	3.5	4		21		
22	210090	Phạm Huỳnh Khanh Đăng	Nam	08/12/2005 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An							
23	210091	Lê Sỹ Đăng	Nam	13/01/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	3.5	5.75	3.75		20.25		
24	210092	Nguyễn Thị Trúc Đăng	Nữ	23/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	4	3	5.75		22.5		

Hội đồng chấm tuyển sinh lớp 10 THPT
Năm học 2021 - 2022
Khóa thi ngày: 29,30/05/2021

KẾT QUẢ CHẤM THI
Hội đồng thi: Phạm Hùng

Phòng thi số: P05
Ngoại ngữ: Tiếng Anh

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày và nơi sinh	HS trường THCS	Điểm môn Thi			Điểm cộng	Điểm tuyển	Lý do cộng	Trúng tuyển trường THPT
						Văn	AV	Toán				
1	210093	Lê Thị Đẹp	Nữ	07/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Bình Phước	3.5	3.5	4.75		20		
2	210094	Nguyễn Thành Đô	Nam	20/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	6.25	6.5	6.25		31.5		
3	210095	Lý Anh Đức	Nam	11/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	6	4.75	6.5		29.75		
4	210096	Nguyễn Phúc Đức	Nam	28/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	4.5	4.75	6.25		26.25		
5	210097	Nguyễn Thị Hồng Gấm	Nữ	21/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	4.25	2	5.25		21		
6	210098	Lê Nguyễn Quỳnh Giang	Nữ	04/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Hiệp	6.25	5.75	4		26.25		
7	210099	Phan Thị Trúc Giang	Nữ	10/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	5.25	6.25	3.5		23.75		
8	210100	Nguyễn Trường Giang	Nam	31/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	2	4	4.25		16.5		
9	210101	Lê Hữu Giàu	Nam	22/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	5	4.75	4.5		23.75		
10	210102	Lê Thị Ngọc Giàu	Nữ	29/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	5	7.5	5.5		28.5		
11	210103	Trần Trương Gia Hân	Nữ	04/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5	4.5	2.25		19		
12	210104	Nguyễn Gia Hân	Nữ	06/05/2005 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	6.5	4.5	5.25		28		
13	210105	Trần Gia Hân	Nữ	13/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	3.25	7.25	6		25.75		
14	210106	Nguyễn Phan Khả Hân	Nữ	03/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.5	6	7.75		32.5		
15	210107	Nguyễn Thái Ngọc Hân	Nữ	28/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	4.5	4.5	5.25		24		
16	210108	Trần Nguyễn Ngọc Hân	Nữ	18/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	1.5	4.25	2.25		11.75		
17	210109	Cao Nguyễn Ngọc Hân	Nữ	20/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	2	5	2.25		13.5		
18	210110	Trịnh Ngọc Hân	Nữ	28/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.25	4.75	5.75		26.75		
19	210111	Phạm Ngọc Hân	Nữ	11/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.75	3.25	5.5		25.75		
20	210112	Mai Ngọc Hân	Nữ	31/03/2006 Tỉnh Tiền Giang	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	7.25	9	8.5		40.5		
21	210113	Nguyễn Ngọc Hân	Nữ	20/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Bình Phước	2.25	3.25	4.75		17.25		
22	210114	Trịnh Thị Ngọc Hân	Nữ	06/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Bình Phước	1.75	3.25	4.25		15.25		
23	210115	Võ Tuệ Hân	Nữ	30/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	2.25	5.5	3.25		16.5		
24	210116	Liêu Bích Hà	Nữ	11/03/2006 Thành phố Hồ Chí Minh	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	6.25	6.25	6.5		31.75		

Hội đồng chấm tuyển sinh lớp 10 THPT
Năm học 2021 - 2022
Khóa thi ngày: 29,30/05/2021

KẾT QUẢ CHẤM THI
Hội đồng thi: Phạm Hùng

Phòng thi số: P06
Ngoại ngữ: Tiếng Anh

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày và nơi sinh	HS trường THCS	Điểm môn Thi			Điểm cộng	Điểm tuyển	Lý do cộng	Trúng tuyển trường THPT
						Văn	AV	Toán				
1	210117	Lê Thị Ngọc Hà	Nữ	01/02/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.75	5.25	6		28.75		
2	210118	Quách Sơn Hà	Nam	12/10/2006 Tỉnh Hậu Giang	THCS Long An							
3	210119	Nguyễn Anh Hào	Nam	24/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS HÒA THẠNH	5	5.5	7.25		30		
4	210120	Phan Nhật Hào	Nam	03/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	2.25	3.5	5.5		19		
5	210121	Nguyễn Nhựt Hào	Nam	14/02/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	5	5.5	6.5		28.5		
6	210122	Nguyễn Văn Hồng Hải	Nam	17/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Long	3	5.25	5		21.25		
7	210123	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Nữ	17/02/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An							
8	210124	Trần Thị Như Hạnh	Nữ	28/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	6	4	5.25		26.5		
9	210125	Võ Thị Cẩm Hằng	Nữ	14/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	3.75	5.75	5.25		23.75		
10	210126	Nguyễn Ngọc Kim Hằng	Nữ	02/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	6	6.5	8		34.5		
11	210127	Đinh Thị Minh Hằng	Nữ	15/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	6	5.75	6		29.75		
12	210128	Đặng Phúc Hậu	Nam	21/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long Mỹ	5.75	4	7.5		30.5		
13	210129	Lê Trung Hậu	Nam	25/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An							
14	210130	Trần Minh Hiếu	Nam	06/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An							
15	210131	Nguyễn Thanh Hiếu	Nam	02/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	2.25	4	2.75		14		
16	210132	Phạm Nguyễn Minh Hiền	Nam	23/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Long Hội	6.25	5.25	7		31.75		
17	210133	Nguyễn Thanh Hiền	Nam	28/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	3.25	4	6		22.5		
18	210134	Đặng Thị Hiền	Nữ	18/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	6	4.5	2.25		21		
19	210135	Tô Thị Thu Hiền	Nữ	13/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	6.5	7.5	5.5		31.5		
20	210136	Lê Minh Hiền	Nam	12/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5	5.25	6.5		28.25		
21	210137	Huỳnh Thế Hiền	Nam	04/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	4.25	5.5	5		24		
22	210138	Nguyễn Thị Ngọc Hoa	Nữ	16/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	6	5.5	6.5		30.5		
23	210139	Huỳnh Huy Hoàng	Nam	30/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	6.75	7.25	6.5		33.75		
24	210140	Lê Minh Hoàng	Nam	05/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	3.25	4.25	4		18.75		

Hội đồng chấm tuyển sinh lớp 10 THPT
Năm học 2021 - 2022
Khóa thi ngày: 29,30/05/2021

KẾT QUẢ CHẤM THI
Hội đồng thi: Phạm Hùng

Phòng thi số: P07
Ngoại ngữ: Tiếng Anh

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày và nơi sinh	HS trường THCS	Điểm môn Thi			Điểm cộng	Điểm tuyển	Lý do cộng	Trúng tuyển trường THPT
						Văn	AV	Toán				
1	210141	Nguyễn Văn Hòa	Nam	11/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An							
2	210142	Nguyễn Anh Huy	Nam	08/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	2.5	3.5	4.5		17.5		
3	210143	Trần Thanh Gia Huy	Nam	12/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	6	5	6		29		
4	210144	Lê Khánh Huy	Nam	17/02/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS HÒA THẠNH	4	2.75	2.25		15.25		
5	210145	Trương Minh Huy	Nam	27/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.75	5.75	6.75		30.75		
6	210146	Nguyễn Nhựt Huy	Nam	12/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	4.5	3.25	4.5		21.25		
7	210147	Nguyễn Quốc Huy	Nam	23/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	4	4.25	4		20.25		
8	210148	Lê Thị Ngọc Huyền	Nữ	07/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	5.5	3.75	3.75		22.25		
9	210149	Nguyễn Đăng Thanh Huyền	Nữ	22/03/2006 Thành phố Hồ Chí Minh	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	4.5	3.5	5.25		23		
10	210150	Nguyễn Ngọc Trúc Huỳnh	Nữ	10/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	5.5	4.75	4.75		25.25		
11	210151	Nguyễn Thanh Hưng	Nam	16/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Bình Phước	5.5	6.75	7.75		33.25		
12	210152	Nguyễn Thị Mỹ Hương	Nữ	02/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	3.75	5.25	3.75		20.25		
13	210153	Phạm Quỳnh Hương	Nữ	20/02/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Hiệp	6	6.5	6		30.5		
14	210154	Nguyễn Thị Thiên Hương	Nữ	01/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	7.75	6.5	6.5		35		
15	210155	Huỳnh Tú Hương	Nữ	30/06/2006 Thành phố Hồ Chí Minh	THCS HÒA THẠNH	1.75	4	3		13.5		
16	210156	Châu Gia Hy	Nam	02/03/2006 Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Long Mỹ	3.75	3	3		16.5		
17	210157	Nguyễn Jessica	Nữ	14/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	3.5	4.5	5		21.5		
18	210158	Nguyễn Hoàng Kha	Nam	08/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long Mỹ	5.5	5	6.5		29		
19	210159	Nguyễn Huỳnh Nhựt Kha	Nam	10/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	6.5	4	5.75		28.5		
20	210160	Phạm Lê Bảo Khang	Nam	02/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	5.5	4	4.75		24.5		
21	210161	Huỳnh Bảo Khang	Nam	16/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long Mỹ	3.75	4.75	5		22.25		
22	210162	Trương Duy Khang	Nam	18/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	6.25	6.25	4.75		28.25		
23	210163	Nguyễn Gia Khang	Nam	23/01/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	2.75	2	1.25		10		
24	210164	Lê Hoàng Khang	Nam	02/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	3.5	2.75	3.25		16.25		

Hội đồng chấm tuyển sinh lớp 10 THPT
Năm học 2021 - 2022
Khóa thi ngày: 29,30/05/2021

KẾT QUẢ CHẤM THI
Hội đồng thi: Phạm Hùng

Phòng thi số: P08
Ngoại ngữ: Tiếng Anh

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày và nơi sinh	HS trường THCS	Điểm môn Thi			Điểm cộng	Điểm tuyển	Lý do cộng	Trúng tuyển trường THPT
						Văn	AV	Toán				
1	210165	Lê Hoàng Khang	Nam	19/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.75	2	5.5		24.5		
2	210166	Đình Trần Hoàng Khang	Nam	26/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Bình Phước	3	4.5	6.25		23		
3	210167	Đào Tuấn Khang	Nam	18/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long Mỹ	4.25	5.5	4.5		23		
4	210168	Nguyễn Văn Khang	Nam	07/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Bình Phước	2.75	3.5	2.5		14		
5	210169	Phạm Ngọc Vĩ Khang	Nam	21/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	2	4	4		16		
6	210170	Nguyễn Chí Khanh	Nam	28/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS HÒA THẠNH	3.75	3.5	5.25		21.5		
7	210171	Lê Hồng Khanh	Nam	19/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	3	3.25	3		15.25		
8	210172	Thái Văn Khải	Nam	03/01/2006 Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Long An	2	3	3.5		14		
9	210173	Huỳnh Anh Khiêm	Nam	10/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long Mỹ	3	4.25	5.25		20.75		
10	210174	Nguyễn Đăng Khoa	Nam	20/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	3.25	3.5	5.75		21.5		
11	210175	Nguyễn Đăng Khoa	Nam	16/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long Phước	4.5	5.5	5.25		25		
12	210176	Lê Hữu Khoa	Nam	22/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Bình Phước	2	4.5	3.25		15		
13	210177	Trần Minh Khoa	Nam	12/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	3.5	2	4		17		
14	210178	Hồ Yến Khoa	Nữ	27/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5	6	6.25		28.5		
15	210179	Thái Hoàng Đan Khôi	Nam	29/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	4.25	5.75	5		24.25		
16	210180	Nguyễn Đăng Khôi	Nam	06/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An							
17	210181	Ngô Hoàng Khôi	Nam	23/02/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long Phước	1.25	3.25	5		15.75		
18	210182	Lê Vô Minh Khôi	Nam	21/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	5.5	6.5	7		31.5		
19	210183	Phạm Ngọc Minh Khôi	Nữ	11/01/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	2.75	5.5	4.75		20.5		
20	210184	Nguyễn Minh Khôi	Nam	07/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Bình Phước	3.5	3	5		20		
21	210185	Phạm Văn Vũ Khôi	Nam	04/01/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	4	5.5	5.5		24.5		
22	210186	Hồ Trầm Băng Khương	Nữ	09/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	8	5.25	6.25		33.75		
23	210187	Trần Duy Khương	Nam	14/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.5	4	4.5		24		
24	210188	Trần Nhựt Khanh	Nam	02/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An							

Hội đồng chấm tuyển sinh lớp 10 THPT
Năm học 2021 - 2022
Khóa thi ngày: 29,30/05/2021

KẾT QUẢ CHẤM THI
Hội đồng thi: Phạm Hùng

Phòng thi số: P09
Ngoại ngữ: Tiếng Anh

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày và nơi sinh	HS trường THCS	Điểm môn Thi			Điểm cộng	Điểm tuyển	Lý do cộng	Trúng tuyển trường THPT
						Văn	AV	Toán				
1	210189	Lê Nguyễn Quốc Khanh	Nam	18/10/2006 Thành phố Hồ Chí Minh	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	2.5	3.25	3		14.25		
2	210190	Đặng Trung Kiên	Nam	20/02/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.75	5.25	3		22.75		
3	210191	Lê Ngọc Kiều	Nữ	21/06/2006 Tỉnh Bến Tre	THCS Phú Đức	6.25	4.75	5.5		28.25		
4	210192	Trần Thị Thúy Kiều	Nữ	28/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức							
5	210193	Nguyễn Thúy Kiều	Nữ	18/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Bình Phước	3.25	5.75	6.25		24.75		
6	210194	Huỳnh Nhân Kiệt	Nam	25/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	4.5	3.5	5.75		24		
7	210195	Bùi Tuấn Kiệt	Nam	02/02/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	2.5	2.25	5		17.25		
8	210196	Nguyễn Tuấn Kiệt	Nam	07/01/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS An Bình	3.75	4	6.5		24.5		
9	210197	Hà Gia Kính	Nam	27/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Bình Phước	5.75	5.25	7.25		31.25		
10	210198	Trần Khanh Lam	Nữ	29/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	6	5.5	6.75		31		
11	210199	Nguyễn Trương Thanh Lam	Nam	06/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS&THPT Phú Quới	5.25	5.5	5.75		27.5		
12	210200	Trương Thị Ngọc Lan	Nữ	27/02/2005 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	2.75	4	5.5		20.5		
13	210201	Nguyễn Chí Lâm	Nam	09/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	4.25	3	5		21.5		
14	210202	Nguyễn Hoàng Lâm	Nam	09/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An							
15	210203	Phạm Thanh Lâm	Nam	28/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	4.75	4.25	3.25		20.25		
16	210204	Nguyễn Ngọc Lài	Nữ	26/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	3.75	5.25	3.75		20.25		
17	210205	Nguyễn Hoàng Liêm	Nam	24/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	4.5	3.75	5.75		24.25		
18	210206	Nguyễn Sĩ Liêm	Nam	22/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5	3.75	6		25.75		
19	210207	Nguyễn Phúc Liên	Nữ	03/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An							
20	210208	Nguyễn Thị Giao Linh	Nữ	15/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	6.5	5.75	5.5		29.75		
21	210209	Đặng Võ Khánh Linh	Nữ	01/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	4.75	3.75	2.5		18.25		
22	210210	Phan Khả Linh	Nữ	05/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.75	6.5	6.5		31		
23	210211	Trần Ngọc Khanh Linh	Nữ	17/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	6.25	5.5	6.25		30.5		
24	210212	Lê Mỹ Linh	Nữ	18/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	3.25	5.5	6		24		

Hội đồng chấm tuyển sinh lớp 10 THPT
Năm học 2021 - 2022
Khóa thi ngày: 29,30/05/2021

KẾT QUẢ CHẤM THI
Hội đồng thi: Phạm Hùng

Phòng thi số: P10
Ngoại ngữ: Tiếng Anh

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày và nơi sinh	HS trường THCS	Điểm môn Thi			Điểm cộng	Điểm tuyển	Lý do cộng	Trúng tuyển trường THPT
						Văn	AV	Toán				
1	210213	Đặng Thạch Phúc Linh	Nam	30/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	6.5	6.75	6.75	1	34.25		
2	210214	Nguyễn Quốc Linh	Nam	09/10/2006 Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Long An	6.25	5.5	7.25		32.5		
3	210215	Phạm Thụy Tuyết Linh	Nữ	08/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	3.5	6	5.5		24		
4	210216	Nguyễn Phạm Phương Loan	Nữ	07/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	4.25	2.25	4.25		19.25		
5	210217	Lê Nguyễn Hoàng Long	Nam	28/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	3.75	5.75	4.75		22.75		
6	210218	Mai Lê Long	Nam	23/02/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	4.75	7	6.75		30		
7	210219	Nguyễn Hoàng Lộc	Nam	09/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	3	3.5	5.5		20.5		
8	210220	Nguyễn Thành Lộc	Nam	03/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	4.75	5.25	6.25		27.25		
9	210221	Thái Dương Thiên Lộc	Nam	18/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Bình Phước	3	3.5	4.75		19		
10	210222	Nguyễn Ngọc Kim Lợi	Nữ	18/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.25	9.25	7.5		34.75		
11	210223	Lê Phước Lợi	Nam	12/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long Mỹ	2	3.25	4		15.25		
12	210224	Đỗ Thành Lợi	Nam	08/02/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	4.5	4.25	5		23.25		
13	210225	Châu Minh Luân	Nam	14/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	5	7	4.75		26.5		
14	210226	Nguyễn Minh Luân	Nam	07/11/2006 Tỉnh Hậu Giang	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	7.5	8.75	8.25		40.25		
15	210227	Lê Thành Luân	Nam	02/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	4.25	4.75	4.5		22.25		
16	210228	Nguyễn Thế Luân	Nam	10/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	4.5	5.5	5		24.5		
17	210229	Nguyễn Tiến Luân	Nam	26/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	2.25	5	3.5		16.5		
18	210230	Nguyễn Thị Khánh Ly	Nữ	01/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	3.5	4.75	5		21.75		
19	210231	Đào Thị Huỳnh Mai	Nữ	27/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	4.75	5.5	6.25		27.5		
20	210232	Đoàn Thị Ngọc Mai	Nữ	17/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	5	4.5	5		24.5		
21	210233	Nguyễn Thị Xuân Mai	Nữ	12/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	2.5	5.25	6.75		23.75		
22	210234	Nguyễn Duy Mạnh	Nam	16/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Long Hội	4.25	2.5	4.5		20		
23	210235	Trần Minh Mẫn	Nam	02/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long Mỹ	3	2.75	5		18.75		
24	210236	Nguyễn Tường Bảo Minh	Nữ	09/05/2005 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.75	6.75	6.5		31.25		

Hội đồng chấm tuyển sinh lớp 10 THPT
Năm học 2021 - 2022
Khóa thi ngày: 29,30/05/2021

KẾT QUẢ CHẤM THI
Hội đồng thi: Phạm Hùng

Phòng thi số: P11
Ngoại ngữ: Tiếng Anh

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày và nơi sinh	HS trường THCS	Điểm môn Thi			Điểm cộng	Điểm tuyển	Lý do cộng	Trúng tuyển trường THPT
						Văn	AV	Toán				
1	210237	Nguyễn Nhật Minh	Nam	15/01/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	2.25	1.25	1.75		9.25		
2	210238	Nguyễn Trí Minh	Nam	18/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Long	4.5	6	5		25		
3	210239	Huỳnh Lê Kiều My	Nữ	28/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Bình Phước	3.25	4.25	3		16.75		
4	210240	Võ Ngọc Trà My	Nữ	05/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	4.25	3	5.5		22.5		
5	210241	Trần Hoài Nam	Nam	07/05/2006 Tỉnh Trà Vinh	THCS Long Phước	2.5	5	4.75		19.5		
6	210242	Kiều Hoàng Nam	Nam	10/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An							
7	210243	Trần Hữu Nam	Nam	26/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	1.5	4.5	4.25		16		
8	210244	Lê Văn Nam	Nam	09/10/2006 Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Long An							
9	210245	Nguyễn Thị Ngọc Nga	Nữ	19/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	2.25	3.25	4.5		16.75		
10	210246	Nguyễn Lê Thanh Nga	Nữ	17/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	8.5	9.25	8.75		43.75		
11	210247	Nguyễn Ngọc Khanh Ngân	Nữ	05/11/2006 Tỉnh An Giang	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	2.75	2.75	4.75		17.75		
12	210248	Phan Mai Kim Ngân	Nữ	01/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	5	5.25	5.75		26.75		
13	210249	Trần Kim Ngân	Nữ	15/05/2006 Tỉnh Trà Vinh	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	4.25	6.25	6		26.75		
14	210250	Nguyễn Đặng Kim Ngân	Nữ	20/01/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	5	4.5	4.75		24		
15	210251	Nguyễn Mỹ Ngân	Nữ	19/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	3.75	7.5	4		23		
16	210252	Hồ Ngọc Ngân	Nữ	30/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Bình Phước	3.5	7.25	4.75		23.75		
17	210253	Đặng Ngọc Thiên Ngân	Nữ	26/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	6.25	7	8.5		36.5		
18	210254	Nguyễn Trần Thu Ngân	Nữ	04/09/2005 Tỉnh Cà Mau	THCS HOÀ PHÚ	6	7.25	7.25		33.75		
19	210255	Võ Thị Thúy Ngân	Nữ	08/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	6.25	7.25	7		33.75		
20	210256	Trần Thị Thúy Ngân	Nữ	23/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	4.25	5.25	6		25.75		
21	210257	Nguyễn Thị Tuyết Ngân	Nữ	28/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	5	5.5	5.75		27		
22	210258	Lê Nguyễn Xuân Ngà	Nữ	07/02/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.75	3.75	3.5		22.25		
23	210259	Phan Bảo Nghi	Nữ	21/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long Mỹ	3.25	3.75	4.75		19.75		
24	210260	Dương Ngọc Yên Nghi	Nữ	10/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An							

Hội đồng chấm tuyển sinh lớp 10 THPT
Năm học 2021 - 2022
Khóa thi ngày: 29,30/05/2021

KẾT QUẢ CHẤM THI
Hội đồng thi: Phạm Hùng

Phòng thi số: P12
Ngoại ngữ: Tiếng Anh

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày và nơi sinh	HS trường THCS	Điểm môn Thi			Điểm cộng	Điểm tuyển	Lý do cộng	Trúng tuyển trường THPT
						Văn	AV	Toán				
1	210261	Lưu Vĩnh Nghiệp	Nam	05/02/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Long An							
2	210262	Nguyễn Đăng Hiệp Nghĩa	Nam	12/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	3.75	5.5	5.25		23.5		
3	210263	Huỳnh Hữu Nghĩa	Nam	29/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	2.5	3.25	4.5		17.25		
4	210264	Huỳnh Hữu Nghĩa	Nam	20/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An							
5	210265	Phan Thị Ánh Ngọc	Nữ	16/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	4	3.75	2.5		16.75		
6	210266	Nguyễn Thái Bảo Ngọc	Nữ	08/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	6	5	6		29		
7	210267	Trần Thị Bích Ngọc	Nữ	04/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	5.5	5.5	5.75		28		
8	210268	Nguyễn Kim Ngọc	Nữ	19/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Bình Phước	3.25	4	6.75		24		
9	210269	Nguyễn Kim Ngọc	Nữ	14/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	5.25	6	5		26.5		
10	210270	Nguyễn Thị Mỹ Ngọc	Nữ	21/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	6.5	6.25	6.25		31.75		
11	210271	Nguyễn Thanh Ngọc	Nữ	22/06/2006 Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Long An	3.5	5.5	5.5		23.5		
12	210272	Trần Thanh Ngọc	Nữ	19/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	4.5	3.25	5.75		23.75		
13	210273	Dương Thiên Ngọc	Nữ	15/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Bình Phước	5.25	9.5	6.75		33.5		
14	210274	Đặng Ngọc Hạnh Nguyên	Nữ	21/09/2006 Thành phố Hồ Chí Minh	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	7.5	9.25	6.75		37.75		
15	210275	Thái Kim Nguyên	Nữ	21/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	3.5	5	4.75		21.5		
16	210276	Trần Thảo Nguyên	Nữ	27/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	5.25	7	7.25		32		
17	210277	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	Nữ	17/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Hiệp	5	7.5	6.25		30		
18	210278	Nguyễn Huỳnh Hữu Nhân	Nam	01/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	1.75	3.5	0.75		8.5		
19	210279	Huỳnh Hữu Nhân	Nam	22/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	2.25	5.5	1.5		13		
20	210280	Lê Tấn Nhân	Nam	01/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	6.5	2.5	5.5		26.5		
21	210281	Trần Thành Nhân	Nam	02/01/2006 Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	6	3.25	7.5		30.25		
22	210282	Nguyễn Trọng Nhân	Nam	09/02/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	6.25	4	6.5		29.5		
23	210283	Nguyễn Hoàng Nhật	Nam	25/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS HÒA THẠNH	3.75	4.25	5		21.75		
24	210284	Huỳnh Long Nhật	Nam	11/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS HÒA THẠNH	5	5.75	6.5		28.75		

Hội đồng chấm tuyển sinh lớp 10 THPT
Năm học 2021 - 2022
Khóa thi ngày: 29,30/05/2021

KẾT QUẢ CHẤM THI
Hội đồng thi: Phạm Hùng

Phòng thi số: P13
Ngoại ngữ: Tiếng Anh

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày và nơi sinh	HS trường THCS	Điểm môn Thi			Điểm cộng	Điểm tuyển	Lý do cộng	Trúng tuyển trường THPT
						Văn	AV	Toán				
1	210285	Nguyễn Minh Nhật	Nam	23/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Thanh Đức	3.75	3.5	3.5		18		
2	210286	Nguyễn Minh Nhật	Nam	08/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Thanh Đức	3.5	3	3.5		17		
3	210287	Nguyễn Thị Ái Nhi	Nữ	02/02/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	1.75	4.75	2		12.25		
4	210288	Lê Thị Kiều Nhi	Nữ	02/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS LỘC HÒA	1.25	2.25	2.5		9.75		
5	210289	Lê Ngọc Nhi	Nữ	04/01/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	5.25	6.75	6		29.25		
6	210290	Nguyễn Trúc Nhi	Nữ	04/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	6	5.5	5.75		29		
7	210291	Nguyễn Trần Uyển Nhi	Nữ	09/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	7.5	7.25	6.25		34.75		
8	210292	La Thị Yến Nhi	Nữ	21/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	3	4.25	7		24.25		
9	210293	Trần Nguyễn Yến Nhi	Nữ	17/02/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	5.5	4.5	6.25		28		
10	210294	Trần Thị Yến Nhi	Nữ	16/03/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS Phú Đức	5.25	6	5		26.5		
11	210295	Lê Minh Nhiên	Nam	21/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	4	4.75	6		24.75		
12	210296	Huỳnh Mỹ Nhiên	Nữ	21/01/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	2.75	6	4.25		20		
13	210297	Lê Phương Nhiên	Nữ	16/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	5.25	3.75	5.25		24.75		
14	210298	Cai Phi Nhung	Nữ	04/07/2006 Tỉnh Tiền Giang	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5	4.25	6.25		26.75		
15	210299	Nguyễn Huỳnh Như	Nữ	21/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.75	4	6		27.5		
16	210300	Ngô Thị Huỳnh Như	Nữ	23/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long Mỹ	2.25	5	4.75		19		
17	210301	Trần Ngọc Như	Nữ	17/02/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	4.5	5.75	5.25		25.25		
18	210302	Lê Thị Quỳnh Như	Nữ	30/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS NHƠN PHÚ	4.25	5.25	3.5		20.75		
19	210303	Trương Thị Quỳnh Như	Nữ	02/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Hiệp	5.25	7.5	6.5		31		
20	210304	Lương Tâm Như	Nữ	10/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	2.5	3.5	4.75		18		
21	210305	Dương Phạm Thảo Như	Nữ	12/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	2.5	2.5	1.75		11		
22	210306	Trần Thị Trúc Như	Nữ	11/01/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long Mỹ	4	4.5	4.25		21		
23	210307	Phạm Thị Tuyết Như	Nữ	10/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	5.75	5.25	5.25		27.25		
24	210308	Phạm Huỳnh Tú Như	Nữ	12/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	5	5	4.25		23.5		

Hội đồng chấm tuyển sinh lớp 10 THPT
Năm học 2021 - 2022
Khóa thi ngày: 29,30/05/2021

KẾT QUẢ CHẤM THI
Hội đồng thi: Phạm Hùng

Phòng thi số: P14
Ngoại ngữ: Tiếng Anh

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày và nơi sinh	HS trường THCS	Điểm môn Thi			Điểm cộng	Điểm tuyển	Lý do cộng	Trúng tuyển trường THPT
						Văn	AV	Toán				
1	210309	Nguyễn Anh Nhựt	Nam	07/02/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An							
2	210310	Nguyễn Minh Nhựt	Nam	02/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phước Hậu	3.5	3.75	4.25		19.25		
3	210311	Bùi Thị Thảo Ny	Nữ	18/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	3.75	6.75	5		24.25		
4	210312	Trần Gia Phát	Nam	24/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long Mỹ	3	3	4.5		18		
5	210313	Nguyễn Hiệp Phát	Nam	27/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	4	6	3.5		21		
6	210314	Đỗ Tấn Phát	Nam	12/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	2	2	2.25		10.5		
7	210315	Huỳnh Tấn Phát	Nam	27/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Hiệp	3.67	4.25	3.5		18.59		
8	210316	Nguyễn Tiến Phát	Nam	03/02/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An							
9	210317	Lê Toàn Phát	Nam	23/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	4	4.25	4.25		20.75		
10	210318	Đình Hoàng Phong	Nam	11/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS HÒA THẠNH	4.75	4.75	6.25		26.75		
11	210319	Nguyễn Quốc Phong	Nam	26/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS HÒA THẠNH	5	5.5	6		27.5		
12	210320	Nguyễn Hoàng Phú	Nam	07/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An							
13	210321	Nguyễn Phong Phú	Nam	21/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	4.25	4.25	2		16.75		
14	210322	Trần Quang Phú	Nam	18/03/2006 Tỉnh Trà Vinh	THCS Phú Đức	6.5	4.25	5.25		27.75		
15	210323	Trần Bá Phúc	Nam	04/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	4	6.75	1.5		17.75		
16	210324	Nguyễn Gia Phúc	Nam	19/01/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	3.25	4.25	2.5		15.75		
17	210325	Trần Hoàng Phúc	Nam	25/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	5.25	5.75	8		32.25		
18	210326	Trần Hoàng Phúc	Nam	09/03/2006 Tỉnh Bình Dương	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	4.25	6.5	5.75		26.5		
19	210327	Trần Thị Như Phúc	Nữ	28/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	4.75	5.75	5		25.25		
20	210328	Huỳnh Lê Trọng Phúc	Nam	18/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	3.5	3.75	2.75		16.25		
21	210329	Phạm Thị Hồng Phụng	Nữ	22/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	4.5	5.25	5		24.25		
22	210330	Lê Thị Ngọc Phụng	Nữ	29/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	4.5	4.5	5.75		25		
23	210331	Hà Thị Ái Phương	Nữ	06/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.5	4	5.75		26.5		
24	210332	Hồ Nguyễn Bình Phương	Nữ	07/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Long Hội	5	4.75	3.75		22.25		

Hội đồng chấm tuyển sinh lớp 10 THPT
Năm học 2021 - 2022
Khóa thi ngày: 29,30/05/2021

KẾT QUẢ CHẤM THI
Hội đồng thi: Phạm Hùng

Phòng thi số: P15
Ngoại ngữ: Tiếng Anh

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày và nơi sinh	HS trường THCS	Điểm môn Thi			Điểm cộng	Điểm tuyển	Lý do cộng	Trúng tuyển trường THPT
						Văn	AV	Toán				
1	210333	Lê Hoàng Phương	Nam	22/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phước Hậu	4.25	4.5	6.5		26		
2	210334	Phạm Thanh Hữu Phương	Nam	25/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Long Hội	5	3.5	5		23.5		
3	210335	Trần Ngọc Phương	Nữ	11/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	6.08	4.25	5.5		27.41		
4	210336	Trương Thái Yến Phương	Nữ	02/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An							
5	210337	Nguyễn Thành Phước	Nam	12/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	3.25	4.5	5.75		22.5		
6	210338	Nguyễn Thị Bích Phượng	Nữ	16/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	3.75	4.75	3.75		19.75		
7	210339	Vô Thị Mỹ Phượng	Nữ	31/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.25	4.75	4.25		23.75		
8	210340	Nguyễn Ngọc Phượng	Nữ	21/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	5.5	8.25	6		31.25		
9	210341	Nguyễn Đăng Quang	Nam	07/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Hiệp	3.5	4.25	4		19.25		
10	210342	Nguyễn Nhựt Quang	Nam	15/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	4.5	5.75	6.5		27.75		
11	210343	Nguyễn Ngô Hoàng Quân	Nam	04/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.75	7.5	7.25		33.5		
12	210344	Tiêu Như Minh Quân	Nam	24/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	1	2.75	1.25		7.25		
13	210345	Nguyễn Văn Vũ Qui	Nam	11/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	3.5	4.25	5.75		22.75		
14	210346	Nguyễn Phan Thanh Quý	Nam	14/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS HÒA THẠNH	2.25	6.5	5.25		21.5		
15	210347	Nguyễn Anh Quốc	Nam	05/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	7.25	8.75	8		39.25		
16	210348	Trần Thị Phương Quyên	Nữ	26/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	5.75	5.25	7.5		31.75		
17	210349	Nguyễn Hoàng Phương Quyên	Nữ	05/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	4	6	5.75		25.5		
18	210350	Nguyễn Phương Thảo Quyên	Nữ	16/02/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long Phước	3.75	4.5	3.75		19.5		
19	210351	Nguyễn Tú Diễm Quỳnh	Nữ	16/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.5	6.5	5.75		29		
20	210352	Nguyễn Như Quỳnh	Nữ	03/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	7.75	9.75	7.5		40.25		
21	210353	Phạm Thái Như Quỳnh	Nữ	03/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long Phước	4	2.25	2.5		15.25		
22	210354	Nguyễn Ngọc Tú Quỳnh	Nữ	19/02/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	3	4.5	5		20.5		
23	210355	Nguyễn Hồ Yến Quỳnh	Nữ	15/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Long	3.5	5	3.75		19.5		
24	210356	Trương Hoàng Sang	Nam	04/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS HÒA THẠNH	3.75	4	4.25		20		

Hội đồng chấm tuyển sinh lớp 10 THPT
Năm học 2021 - 2022
Khóa thi ngày: 29,30/05/2021

KẾT QUẢ CHẤM THI
Hội đồng thi: Phạm Hùng

Phòng thi số: P16
Ngoại ngữ: Tiếng Anh

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày và nơi sinh	HS trường THCS	Điểm môn Thi			Điểm cộng	Điểm tuyển	Lý do cộng	Trúng tuyển trường THPT
						Văn	AV	Toán				
1	210357	Nguyễn Thanh Sang	Nam	28/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	3.75	2.75	4.75		19.75		
2	210358	Đặng Thị Ngọc Sáng	Nữ	23/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	7	4.25	6.25		30.75		
3	210359	Hồ Thanh Sáng	Nam	13/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An							
4	210360	Nguyễn Công Sơn	Nam	04/02/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	3	4.5	5.5		21.5		
5	210361	Nguyễn Hoàng Sơn	Nam	24/11/2006 Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Long Mỹ	3.25	6.25	5.5		23.75		
6	210362	Trần Khanh Sơn	Nam	19/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long Phước	3	2.5	4.25		17		
7	210363	Viên Thị Thảo Sương	Nữ	27/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	4.25	4.5	6.25		25.5		
8	210364	Nguyễn Ngọc Thảo Sương	Nữ	24/02/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Bình Phước	4.75	3.75	7.25		27.75		
9	210365	Trần Bửu Tâm	Nam	09/01/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5	4.75	5.5		25.75		
10	210366	Phạm Thanh Tâm	Nam	28/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	3	3.5	4		17.5		
11	210367	Nguyễn Thanh Tâm	Nam	04/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	4	2.5	2.25		15		
12	210368	Châu Thanh Tâm	Nam	23/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long Mỹ	4.5	3.5	2.75		18		
13	210369	Lê Hoàng Tân	Nam	03/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.25	6.25	5.25		27.25		
14	210370	Thái Hoàng Tân	Nam	24/01/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Bình Phước	5	5.25	5.5		26.25		
15	210371	Nguyễn Hữu Tân	Nam	25/10/2006 Tỉnh Lâm Đồng	THCS Long Mỹ	2	3.75	3.75		15.25		
16	210372	Nguyễn Minh Tân	Nam	02/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	6	4.75	2.75		22.25		
17	210373	Nguyễn Đại Tài	Nam	13/02/2006 Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Bình Phước	4.5	7.5	6.75		30		
18	210374	Thái Hữu Tài	Nam	14/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	4.75	4.75	6		26.25		
19	210375	Lê Tấn Tài	Nam	15/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.75	7	6		30.5		
20	210376	Lê Tấn Tài	Nam	05/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	3.75	4.25	4.5		20.75		
21	210377	Nguyễn Thái Tài	Nam	01/01/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	4.75	3.5	4.75		22.5		
22	210378	Chung Trí Tạo	Nam	23/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS HÒA THẠNH	5.5	6.5	6.75		31		
23	210379	Cao Thị Phương Thanh	Nữ	11/10/2006 Tỉnh Sóc Trăng	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	8	7.25	6.75		36.75		
24	210380	Châu Mai Thanh Thanh	Nữ	30/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	6.75	6.25	6.5		32.75		

Hội đồng chấm tuyển sinh lớp 10 THPT
Năm học 2021 - 2022
Khóa thi ngày: 29,30/05/2021

KẾT QUẢ CHẤM THI
Hội đồng thi: Phạm Hùng

Phòng thi số: P17
Ngoại ngữ: Tiếng Anh

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày và nơi sinh	HS trường THCS	Điểm môn Thi			Điểm cộng	Điểm tuyển	Lý do cộng	Trúng tuyển trường THPT
						Văn	AV	Toán				
1	210381	Nguyễn Thành Thái	Nam	03/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An							
2	210382	Võ Nhựt Thái	Nam	24/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	6	5.75	5.5		28.75		
3	210383	Nguyễn Quốc Thái	Nam	08/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long Mỹ	6.25	5.25	6.25		30.25		
4	210384	Nguyễn Trung Thái	Nam	21/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS HÒA THẠNH	4.25	5.75	5.25		24.75		
5	210385	Dương Hiếu Thảo	Nữ	08/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5	3.5	4.5		22.5		
6	210386	Huỳnh Ngọc Phương Thảo	Nữ	22/01/2006 Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Long An	4	3.25	5.5		22.25		
7	210387	Nguyễn Phương Thảo	Nữ	29/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	4.5	4.5	5		23.5		
8	210388	Phạm Trương Phương Thảo	Nữ	31/01/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An							
9	210389	Nguyễn Thị Hồng Thắm	Nữ	05/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	4	5.5	5.25		24		
10	210390	Nguyễn Hoàng Thắng	Nam	28/02/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS HÒA THẠNH	4.75	3.75	5.5		24.25		
11	210391	Đỗ Thành Thắng	Nam	24/01/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5	3.5	5.5		24.5		
12	210392	Nguyễn Bảo Thi	Nữ	05/01/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	6.25	4.5	5		27		
13	210393	Hồ Thị Diễm Thi	Nữ	16/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Bình Phước	4.25	4.25	6.5		25.75		
14	210394	Thái Thành Thi	Nam	18/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	2.75	4.75	5.75		21.75		
15	210395	Nguyễn Cao Lạc Thiên	Nam	08/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An							
16	210396	Lê Chí Thiện	Nam	17/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Bình Phước	2	1.5	5.75		17		
17	210397	Nguyễn Thanh Thiện	Nam	13/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Thanh Đức	3	6.25	5.25		22.75		
18	210398	Dương Hoàng Thịnh	Nam	28/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.75	5	6.5		29.5		
19	210399	Lê Phúc Thịnh	Nam	08/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	4.75	3.75	3.75		20.75		
20	210400	Nguyễn Hoàng Phúc Thịnh	Nam	24/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long Mỹ	4.75	4.75	5.75		25.75		
21	210401	Lê Quốc Thịnh	Nam	18/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An							
22	210402	Nguyễn Văn Thịnh	Nam	09/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	4.25	6	6		26.5		
23	210403	Dương Lê Minh Thông	Nam	08/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Bình Phước	4.5	5.25	6.75		27.75		
24	210404	Nguyễn Hoàng Minh Thông	Nam	23/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	4.75	2.75	4.25		20.75		

Hội đồng chấm tuyển sinh lớp 10 THPT
Năm học 2021 - 2022
Khóa thi ngày: 29,30/05/2021

KẾT QUẢ CHẤM THI
Hội đồng thi: Phạm Hùng

Phòng thi số: P18
Ngoại ngữ: Tiếng Anh

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày và nơi sinh	HS trường THCS	Điểm môn Thi			Điểm cộng	Điểm tuyển	Lý do cộng	Trúng tuyển trường THPT
						Văn	AV	Toán				
1	210405	Võ Minh Thống	Nam	27/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS HÒA THẠNH	3.75	5	4.5		21.5		
2	210406	Nguyễn Văn Thống	Nam	14/02/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	3.25	3.25	4.5		18.75		
3	210407	Lê Anh Thơ	Nữ	26/09/2006 Thành phố Cần Thơ	THCS LỘC HÒA	5	2.75	1.5		15.75		
4	210408	Đỗ Thị Hoàng Thơ	Nữ	09/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	6	5.75	5.25		28.25		
5	210409	Trần Thị Ngọc Thơ	Nữ	16/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	6.25	5.25	6.5		30.75		
6	210410	Trần Thị Cẩm Thu	Nữ	02/02/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	3.5	5.25	3.25		18.75		
7	210411	Phan Ngô Tâm Thuận	Nam	22/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	4.75	7.5	8		33		
8	210412	Võ Văn Thuận	Nam	15/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	4.25	4.25	5.25		23.25		
9	210413	Nguyễn Thị Đông Thùy	Nữ	01/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long Mỹ	6	5.5	6.25		30		
10	210414	Tô Phương Thùy	Nữ	27/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	6.5	5.75	6.25		31.25		
11	210415	Nguyễn Thị Xuân Thùy	Nữ	01/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long Mỹ	6.5	4.5	5.75		29		
12	210416	Trần Thị Kim Thùy	Nữ	29/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	4	4.5	3.75		20		
13	210417	Huỳnh Thị Thu Thùy	Nữ	13/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	6.25	6.25	5.75		30.25		
14	210418	Nguyễn Anh Thư	Nữ	09/08/2006 Tỉnh Tiền Giang	THCS Cao Thắng	3.5	3.5	2		14.5		
15	210419	Nguyễn Võ Anh Thư	Nữ	30/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	4.25	6.5	6.75		28.5		
16	210420	Phạm Lý Anh Thư	Nữ	18/03/2006 Tỉnh An Giang	THCS Phú Đức	6	7.25	3.5		26.25		
17	210421	Nguyễn Anh Thư	Nữ	22/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.5	5.25	6		28.25		
18	210422	Nguyễn Anh Thư	Nữ	04/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Bình Phước	5	4.5	6.5		27.5		
19	210423	Ngô Huyền Thư	Nữ	26/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS HÒA THẠNH	5.25	4.5	5		25		
20	210424	Huỳnh Minh Thư	Nữ	06/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	4.25	5	6		25.5		
21	210425	Nguyễn Thị Minh Thư	Nữ	02/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	5	4.75	5.25		25.25		
22	210426	Nguyễn Hồ Quỳnh Thư	Nữ	17/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	4.5	4	5.75		24.5		
23	210427	Lê Ngọc Thanh Thư	Nữ	10/02/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	4.25	4	4.25		21		
24	210428	Lê Thị Anh Thy	Nữ	30/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	6	4.5	6.5		29.5		

Hội đồng chấm tuyển sinh lớp 10 THPT
Năm học 2021 - 2022
Khóa thi ngày: 29,30/05/2021

KẾT QUẢ CHẤM THI
Hội đồng thi: Phạm Hùng

Phòng thi số: P19
Ngoại ngữ: Tiếng Anh

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày và nơi sinh	HS trường THCS	Điểm môn Thi			Điểm cộng	Điểm tuyển	Lý do cộng	Trúng tuyển trường THPT
						Văn	AV	Toán				
1	210429	Lê Ngọc Thanh Thy	Nữ	19/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	4.5	5.75	4		22.75		
2	210430	Nguyễn Trần Thanh Thy	Nữ	24/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	2.5	5.5	5.5		21.5		
3	210431	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	Nữ	21/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	4.75	4.5	4.75		23.5		
4	210432	Trương Cẩm Tiên	Nữ	19/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An							
5	210433	Huỳnh Phạm Ngọc Tiên	Nữ	01/01/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	6	5	5.25		27.5		
6	210434	Bùi Thị Thủy Tiên	Nữ	04/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	2.5	4	5		19		
7	210435	Nguyễn Thị Thủy Tiên	Nữ	12/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	5.75	6.5	5.5		29		
8	210436	Nguyễn Phạm Thủy Tiên	Nữ	22/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	6.75	6	6		31.5		
9	210437	Nguyễn Minh Tiến	Nam	01/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	6.25	4.75	6.5		30.25		
10	210438	Nguyễn Minh Tiến	Nam	16/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Hiệp	4.5	5.5	5.75		26		
11	210439	Nguyễn Tân Tiến	Nam	10/03/2006 Tỉnh Bến Tre	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	6.25	5.5	5.5		29		
12	210440	Lê Thành Tiến	Nam	26/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	3	4	5.5		21		
13	210441	Nguyễn Hoàng Huy Tín	Nam	15/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	1.75	2.25	0.5		6.75		
14	210442	Trần Hữu Tín	Nam	12/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long Phước	3	5.5	4.5		20.5		
15	210443	Huỳnh Trung Tín	Nam	08/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Thanh Đức	2.5	4	0.75		10.5		
16	210444	Trần Quốc Tính	Nam	14/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	4.75	4.75	5		24.25		
17	210445	Nguyễn Minh Toàn	Nam	20/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5	4.75	5		24.75		
18	210446	Trần Quốc Toàn	Nam	04/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	2.75	5	2.75		16		
19	210447	Hà Thanh Toàn	Nam	19/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	4	3	4.5		20		
20	210448	Đặng Trần Toàn	Nam	14/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	2.5	4	4		17		
21	210449	Dương Bảo Trang	Nữ	18/01/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	3.75	5	3.75		20		
22	210450	Trần Đoàn Trang	Nữ	17/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	5.75	6.5	5.25		28.5		
23	210451	Vô Thị Kiều Trang	Nữ	09/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.5	5	5.75		27.5		
24	210452	Nguyễn Thị Mỹ Trang	Nữ	09/12/2006 Thành phố Hồ Chí Minh	Trường THCS Nguyễn Trãi	5	4	5.75		25.5		

Hội đồng chấm tuyển sinh lớp 10 THPT
Năm học 2021 - 2022
Khóa thi ngày: 29,30/05/2021

KẾT QUẢ CHẤM THI
Hội đồng thi: Phạm Hùng

Phòng thi số: P20
Ngoại ngữ: Tiếng Anh

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày và nơi sinh	HS trường THCS	Điểm môn Thi			Điểm cộng	Điểm tuyển	Lý do cộng	Trúng tuyển trường THPT
						Văn	AV	Toán				
1	210453	Nguyễn Thùy Trang	Nữ	20/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	4.5	4.75	6.25		26.25		
2	210454	Lê Bảo Trâm	Nữ	20/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long Mỹ	2.75	3.75	2		13.25		
3	210455	Tổng Thị Bích Trâm	Nữ	21/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	5	6	4.5		25		
4	210456	Hàng Thị Huỳnh Trâm	Nữ	07/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Hiệp	5	5.75	5.25		26.25		
5	210457	Nguyễn Ngọc Trâm	Nữ	14/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	5	6.75	5.25		27.25		
6	210458	Nguyễn Ngọc Trâm	Nữ	10/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Long Hội	5	4.75	4.25		23.25		
7	210459	Đặng Thủy Trâm	Nữ	24/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.25	5.25	6.25		28.25		
8	210460	Nguyễn Võ Bảo Trân	Nữ	17/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	4.25	4.5	7.5		28		
9	210461	Đinh Bảo Trân	Nữ	11/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.25	5.75	6.75		29.75		
10	210462	Phạm Bảo Trân	Nữ	02/01/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.5	4.25	6		27.25		
11	210463	Lê Thị Bảo Trân	Nữ	26/02/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.5	5	4.5		25		
12	210464	Bùi Bửu Trân	Nữ	20/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	5.25	4.25	4		22.75		
13	210465	Nguyễn Thị Huyền Trân	Nữ	24/02/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	4.75	4.25	2		17.75		
14	210466	Lê Phạm Huyền Trân	Nữ	19/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long Phước	2.75	4.5	1.25		12.5		
15	210467	Phan Thị Ngọc Trân	Nữ	24/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long Phước	3	3.75	2.5		14.75		
16	210468	Nguyễn Ngọc Trinh	Nữ	15/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	2	4.75	5.5		19.75		
17	210469	Nguyễn Hoàng Phương Trinh	Nữ	15/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	4	6.75	6.75		28.25		
18	210470	Phan Thị Yến Trinh	Nữ	11/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS NHƠN PHÚ	5.58	6.5	7.5		32.66		
19	210471	Phạm Huỳnh Trí	Nam	24/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	5.5	5.75	5.25		27.25		
20	210472	Ngô Minh Trí	Nam	12/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	4.25	8.5	6.5		30		
21	210473	Huỳnh Thanh Trí	Nam	29/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An							
22	210474	Nguyễn Dương Phú Trọng	Nam	17/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5	6	6.75		29.5		
23	210475	Nguyễn Minh Trung	Nam	27/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS LỘC HÒA	1.75	2.75	2.5		11.25		
24	210476	Trần Quốc Trung	Nam	20/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	2.25	5.5	3.75		17.5		

Hội đồng chấm tuyển sinh lớp 10 THPT
Năm học 2021 - 2022
Khóa thi ngày: 29,30/05/2021

KẾT QUẢ CHẤM THI
Hội đồng thi: Phạm Hùng

Phòng thi số: P21
Ngoại ngữ: Tiếng Anh

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày và nơi sinh	HS trường THCS	Điểm môn Thi			Điểm cộng	Điểm tuyển	Lý do cộng	Trúng tuyển trường THPT
						Văn	AV	Toán				
1	210477	Phạm Thanh Trung	Nam	23/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	3.5	2.5	5		19.5		
2	210478	Thái Thành Trung	Nam	22/01/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	4.75	4.25	5.25		24.25		
3	210479	Phạm Thanh Trúc	Nữ	19/12/2006 Tỉnh Tây Ninh	THCS Hòa Tịnh	1.75	4.75	4.5		17.25		
4	210480	Nguyễn Thái Thanh Trúc	Nữ	04/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS HÒA THẠNH	6.5	5.5	5.5		29.5		
5	210481	Nguyễn Thị Thanh Trúc	Nữ	17/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS HÒA THẠNH	5.5	5.25	7		30.25		
6	210482	Ngô Đan Trường	Nam	30/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	1.75	5	4		16.5		
7	210483	Phan Nhật Trường	Nam	02/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	5.5	4.75	6		27.75		
8	210484	Đặng Văn Trường	Nam	02/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức							
9	210485	Huỳnh Lê Anh Tuấn	Nam	17/06/2006 Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Tân Long Hội	4	3	2.5		16		
10	210486	Nguyễn Thanh Tuấn	Nam	08/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	4.75	5	7.5		29.5		
11	210487	Lê Minh Vĩnh Tuyên	Nam	30/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	4.25	3.5	3.75		19.5		
12	210488	Phạm Băng Tuyên	Nữ	12/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Bình Phước	3.25	3.5	4.25		18.5		
13	210489	Trần Bích Tuyên	Nữ	26/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.75	5.75	8		33.25		
14	210490	Vương Ngọc Tuyên	Nữ	26/01/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	6.75	7.25	6		32.75		
15	210491	Nguyễn Thị Ngọc Tuyên	Nữ	02/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	5	5.5	5.25		26		
16	210492	Trần Thanh Tuyên	Nữ	01/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	3.5	3.5	3.25		17		
17	210493	Lê Anh Tú	Nam	08/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Thanh Đức	3	3	4		17		
18	210494	Trần Cẩm Tú	Nữ	20/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	6	4.25	6.25		28.75		
19	210495	Mai Cẩm Tú	Nữ	31/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Long	5.75	4.5	4.25		24.5		
20	210496	Nguyễn Lê Hoàng Tú	Nữ	21/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	7	7.5	7		35.5		
21	210497	Trần Thanh Tú	Nam	07/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	6	5.25	8.25		33.75		
22	210498	Lâm Thị Kim Tươi	Nữ	07/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	7.75	7	7.75		38		
23	210499	Nguyễn Thiên Tường	Nam	15/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	2	5	3.25		15.5		
24	210500	Kim Văn Tường	Nam	30/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Trần Phú	4	3.5	4.25		20		

Hội đồng chấm tuyển sinh lớp 10 THPT
Năm học 2021 - 2022
Khóa thi ngày: 29,30/05/2021

KẾT QUẢ CHẤM THI
Hội đồng thi: Phạm Hùng

Phòng thi số: P22
Ngoại ngữ: Tiếng Anh

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày và nơi sinh	HS trường THCS	Điểm môn Thi			Điểm cộng	Điểm tuyển	Lý do cộng	Trúng tuyển trường THPT
						Văn	AV	Toán				
1	210501	Trần Vĩnh Tường	Nam	12/01/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	2.75	5	4		18.5		
2	210502	Bùi Hữu Anh Tỳ	Nam	31/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	7	5.25	6		31.25		
3	210503	Đặng Hạnh Uyên	Nữ	27/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	2.5	5.75	2.25		15.25		
4	210504	Nguyễn Thị Cẩm Vân	Nữ	11/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Bình Phước	4.75	3.5	5.25		23.5		
5	210505	Đặng Thị Thảo Vân	Nữ	27/04/2005 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Tân Long	5.25	5.5	5		26		
6	210506	Nguyễn Thị Huệ Vi	Nữ	10/03/2005 Tỉnh Lâm Đồng	THCS Phú Đức	3.25	5.25	4		19.75		
7	210507	Nguyễn Công Vinh	Nam	17/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	3.75	3.25	5.25		21.25		
8	210508	Trần Khanh Vinh	Nam	26/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	6.5	7.5	7.25		35		
9	210509	Phan Ngọc Vinh	Nam	12/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Bình Phước	5	5.5	6.5		28.5		
10	210510	Lê Nguyễn Nhựt Vinh	Nam	15/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	4.75	4	5.25		24		
11	210511	Nguyễn Thành Vinh	Nam	18/09/2006 Tỉnh Tiền Giang	THCS Long An	3	4.5	5.75		22		
12	210512	Thái Tú Đại Vương Vinh	Nam	26/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.75	3.25	5.25		25.25		
13	210513	Nguyễn Trương Anh Vũ	Nam	26/12/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.75	4.75	5		26.25		
14	210514	Nguyễn Hoàng Vũ	Nam	06/09/2006 Thành phố Hồ Chí Minh	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5	3	6		25		
15	210515	Nguyễn Lâm Vũ	Nam	20/02/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	6	6.5	6.75		32		
16	210516	Đoàn Thanh Vũ	Nam	11/01/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.25	5	6.25		28		
17	210517	Ngũ Trần Vũ	Nam	05/04/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long Mỹ	4.25	3.25	3.75		19.25		
18	210518	Nguyễn Lê Kiều Vy	Nữ	08/01/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	3.75	4.25	4.25		20.25		
19	210519	Mai Thị Thảo Vy	Nữ	31/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	4.75	3.75	5.75		24.75		
20	210520	Hồ Thảo Vy	Nữ	10/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.25	8.75	6.25		31.75		
21	210521	Nguyễn Hồng Thảo Vy	Nữ	05/07/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	3.25	4.25	5.75		22.25		
22	210522	Lưu Thị Thảo Vy	Nữ	19/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	2.5	5.25	4		18.25		
23	210523	Nguyễn Hằng Thảo Vy	Nữ	17/05/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	5.25	3.75	5.5		25.25		
24	210524	Võ Thị Thảo Vy	Nữ	05/08/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Hiệp	5	3.75	3.25		20.25		

Hội đồng chấm tuyển sinh lớp 10 THPT
Năm học 2021 - 2022
Khóa thi ngày: 29,30/05/2021

KẾT QUẢ CHẤM THI
Hội đồng thi: Phạm Hùng

Phòng thi số: P23
Ngoại ngữ: Tiếng Anh

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày và nơi sinh	HS trường THCS	Điểm môn Thi			Điểm cộng	Điểm tuyển	Lý do cộng	Trúng tuyển trường THPT
						Văn	AV	Toán				
1	210525	Nguyễn Nguyễn Thúy Vy	Nữ	06/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	5.25	8.25	7.5		33.75		
2	210526	Đặng Nguyễn Tường Vy	Nữ	13/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	6.5	5.75	5.75		30.25		
3	210527	Nguyễn Tường Vy	Nữ	22/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	6.25	6	5.75		30		
4	210528	Võ Hoàng Chấn Vỹ	Nam	30/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5	3	4.25		21.5		
5	210529	Đặng Hoài Nhật Xuân	Nam	22/10/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Hiệp	6.25	8.25	6.5		33.75		
6	210530	Lê Thu Xuân	Nữ	19/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	6.5	4	4.25		25.5		
7	210531	Bùi Nguyễn Hải Yến	Nữ	21/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Long An	4.75	5.75	6		27.25		
8	210532	Võ Thị Hồng Yến	Nữ	29/11/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Hiệp	3.75	4	3.25		18		
9	210533	Diệp Ngô Ngọc Yến	Nữ	11/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	1.5	3	4.5		15		
10	210534	Cao Phi Yến	Nữ	08/09/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS THỊ TRẦN LONG HỒ	5.5	6.5	6		29.5		
11	210535	Phạm Ngọc Như Ý	Nữ	28/06/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Hòa Tịnh	6.25	5.5	3.75		25.5		
12	210536	Nguyễn Ngọc Như Ý	Nữ	14/03/2006 Tỉnh Vĩnh Long	THCS Phú Đức	7.25	7.25	5		31.75		